

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**

**ĐIỂM BẢO VỆ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP * T8/2013
KHÓA D16XDCB, D16XDDB**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GVH	GV	ĐIỂM CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG							TỔNG KẾT	
				D	PB	CT	TK	UV1	UV2	UV3	50	SỐ	CHỮ	
				30	20									
1	169212431	NGUYỄN THANH CUÔNG	D16XDDb	8	5.9	6.5	6.5	6	6.5	6	6.3	6.7	Sau pháp	Bá
2	152211728	TRƯƠNG QUANG BÌNH	D16XDD1	7.5	7	5.5	6	5.5	6	5.5	5.7	6.5	Sau pháp	Nam
3	169212430	LÊ HÀ HÙNG	D16XDDb	8.5	8	6.5	7	6.5	6.5	6.5	6.6	7.5	Bá pháp	Nam
4	169211505	NGUYỄN VĂN KIM	D16XDDb	7.5	6.5	6	6.5	6	6	6.5	6.2	6.7	Sau pháp	Bá
5	169212433	THÁI DƯƠNG	D16XDDb	8	6.9	7	7.5	7.5	6.5	7.5	7.2	7.4	Bá pháp	Bá
6	169211470	ĐẶNG MINH CUÔNG	D16XDD1	8	7.5	5.5	5.5	6	6	5.5	5.7	6.8	Sau pháp	Tam
7	169212452	ĐỖ VIỆT MINH	D16XDDb	8	7	8	7	7.5	7.5	7.5	7.5	7.6	Bá pháp	Sau
8	152210160	LÊ PHƯỚC DUY	D15XDD3	7.5	6.6	5.5	6	6	5.5	5.5	5.7	6.4	Sau pháp	Bá
9	169212438	LÊ XUÂN HÙNG	D16XDDb	7	6	6.5	7	6.3	6	7	6.6	6.6	Sau pháp	Sau
10	152210072	PHAN VĂN SÁNG	D16XDD2	6.5	7	6	6	6.7	6.5	6.5	6.3	6.5	Sau pháp	Nam
11	152211740	PHẠM VĂN HIẾU	D15XDDb	7	6.3	6.5	6.5	6.3	6	6	6.3	6.5	Sau pháp	Nam
12	169211460	VÔ NHƯ THÁI BÌNH	D16XDD1	7.5	7.5	6	6.5	7	6	6	6.3	6.9	Sau pháp	Chen
13	169212429	NGUYỄN CAO CÔNG	D16XDDb	8.5	7.5	7	7	7	6.5	7	6.9	7.5	Bá pháp	Nam
14	169211561	HỒ VĂN THÔNG	D16XDD2	7	6.4	5.5	6	6.3	6	5.5	5.9	6.3	Sau pháp	Ba
15	169211504	TÔ KHUÔNG	D16XDD1	7	7.5	7	7.5	7.3	8	7.5	7.5	7.4	Bá pháp	Bá
16	152210113	TRẦN MINH KHANG	D16XDD2	6.5	7	7.5	6.5	6.3	7	6.5	6.8	6.8	Sau pháp	Tam
17	169211571	HỒ CÔNG TRINH	D16XDD2	7.5	6.4	5.5	6	6	6.5	5.5	5.9	6.5	Sau pháp	Nam
18	169212449	NGUYỄN HOÀNG LONG	D16XDDb	8	7.5	6	6	6	6	6.5	6.1	7.0	Bá	
19	152210131	NGUYỄN VĂN KHIÊM	D16XDDb	7	7.5	6	6	6.5	6.5	6	6.2	6.7	Sau pháp	Bá
20	169212436	HUỲNH THANH HẬU	D16XDDb	7.3	7	6.8	6.5	6.5	6	6	6.4	6.8	Sau pháp	Tam
21	169211475	VŨ VĂN DUẤN	D16XDD1	7.5	6.5	7.5	6.5	6.5	7	6.5	6.8	7.0	Bá	
22	152211749	TRẦN ĐÌNH HÓA	D15XDDb	7	6.5	6	6	5.5	6	5.5	5.8	6.3	Sau pháp	Ba
23	152211752	PHAN QUỐC CÔNG	D15XDDb	7	6	6	5.5	5.5	6	5.5	5.7	6.2	Sau pháp	Hai
24	152211700	NGUYỄN THÁI LAI	D15XDDb	6.4	6	5.7	5.5	5.5	5.5	6	5.6	5.9	Nam pháp	Chen
25	169211491	TRINH VĂN HÒA	D16XDD1	7	6.5	6.8	6.5	6.8	7	6.5	6.7	6.8	Sau pháp	Tam
26	169211480	NGUYỄN HỒ ANH DUY	D16XDD2	8.5	8	5.7	6	6.5	6	6	6.0	7.2	Bá pháp	Hai
27	169211509	LƯU ĐỨC LINH	D16XDDb	7.6	7	7.5	7	7	7.5	7	7.2	7.3	Bá pháp	Ba
28	169212450	NGUYỄN ĐỨC LUÂN	D16XDDb	8	7	6	6.5	5.8	6	6	6.1	6.9	Sau pháp	Chen
29	169212434	NGUYỄN THANH HƯƠNG HỮU	D16XDDb	8.7	7	7.5	7	7.5	7	7	7.2	7.6	Bá pháp	Sau
30	169212462	NGÔ VĂN QUANG	D16XDDb	8	7.5	6.5	6.5	5.8	6	6	6.2	7.0	Bá	
31	169211511	LÊ BÁ LONG	D16XDD1	7.4	7	7	6.5	6	7	6	6.5	6.9	Sau pháp	Chen
32	152211707	PHẠM VĂN THOẠI	D15XDDb	7	6.5	7.3	6	7	7	6.5	6.8	6.8	Sau pháp	Tam
33	169211508	PHẠM THẾ LINH	D16XDD1	7.2	7.5	6.5	6	6.8	6	6	6.3	6.8	Sau pháp	Tam
34	152211712	NGUYỄN CÔNG KHOA	D15XDDb	7	6.5	6.8	6.5	6.5	6.5	6.5	6.6	6.7	Sau pháp	Bá
35	169211518	NGUYỄN ĐỨC LYNH	D16XDD1	6.6	7	7	6.5	6	6	6.5	6.4	6.6	Sau pháp	Sau
36	169211575	NGUYỄN TIẾN TRUNG	D16XDD2	8	7	7.5	7	7	7	7	7.1	7.4	Bá pháp	Bá
37	169212464	NGUYỄN ANH QUỐC	D16XDDb	8	7	7	6.5	7	6.5	6.5	6.7	7.2	Bá pháp	Hai
38	169211544	ĐỖ MINH QUANG	D16XDD2	6.7	7	7.5	7	7	8	7	7.3	7.1	Bá pháp	Mai
39	169212482	VŨ VĂN VƯƠNG	D16XDDb	7.5	7	7	6.5	7	7	7	6.9	7.1	Bá pháp	Mai
40	169212469	NGUYỄN HOÀI SƠN	D16XDDb	8.7	7.5	6	6	6	5.5	6.5	6.0	7.1	Bá pháp	Mai
41	169212461	LÊ HẢI TỊNH	D16XDDb	8	6.5	6	5.5	6	6	6	5.9	6.7	Sau pháp	Bá

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN		LỚP	GVH	GV	ĐIỂM CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG							TỔNG KẾT	
					D	PB	CT	TK	UV1	UV2	UV3	50	SỐ	CHỮ	
					30	20									
42	152211753	ĐẶNG VĂN	MẶN	D15XDDB	7.5	6	5	5	5	4	5.5	4.9	0.0	Khăng	
43	169212442	NGUYỄN THANH	HUY	D16XDDB	8.5	7	8	6.5	6.5	7	7	7.0	7.5	Bá ý pháp Năm	
44	169212478	NGÔ VĂN	VINH	D16XDDB	8	7	7	6	6	6	6.5	6.3	7.0	Bá ý	
45	169211464	PHẠM NGỌC	CHÂU	D16XDD1	7.5	6	6	5.5	6	5.5	6	5.8	6.4	Sâu pháp Báu	
46	152211737	NGUYỄN VĂN	THÀNH	D15XDDB	7	7	6	6	7	6.5	6	6.3	6.7	Sâu pháp Bá ý	
47	169211532	NGUYỄN NGỌC	PHỔ	D16XDD2	7.5	7	5.5	6.5	6	6	6	6.0	6.7	Sâu pháp Bá ý	
48	169212479	NGUYỄN TRẦN HIẾU	VINH	D16XDDB	7.5	6	5	5	5	4.5	5.5	5.0	0.0	Khăng	
49	169211521	LÊ TỰ QUỐC	MINH	D16XDD1	7.2	7	7	6	6	6	7	6.4	6.8	Sâu pháp Tầm	
50	169211501	ĐÀO HY	HUY	D16XDD1	8.5	7	8	7	7	7	7.5	7.3	7.6	Bá ý pháp Sâu	
51	169211474	NGÔ ĐÌNH	DIU	D16XDD1	7	7	6.5	5.5	6	6	6.5	6.1	6.6	Sâu pháp Sâu	
52	169212466	NGÔ VĂN	SÁU	D16XDDB	9.3	8.5	7	7.5	7	7.5	7	7.2	8.1	Tầm pháp Máu	
53	152211743	NGUYỄN THẾ	TRUYỀN	D16XDDB	7.5	6.5	5.5	6	6	5.5	6	5.8	6.5	Sâu pháp Năm	
54	169212471	NGUYỄN NHO	THỤ	D16XDDB	8	6	5.5	6	5.5	5	5.5	5.5	6.4	Sâu pháp Báu	
55	169211553	LƯƠNG XUÂN	TÂM	D16XDD2	8	7.5	5.5	5.5	6	6	6.5	5.9	6.9	Sâu pháp Chên	
56	169211581	LIÊU GIAI	TUẤN	D16XDD2	7.5	7.5	6	6	6.5	5.5	5.5	5.9	6.7	Sâu pháp Bá ý	
57	169222498	TRƯƠNG THỊ	NGA	D16XDCB	8.3	7.5	8	7.5	7			7.5	7.7	Bá ý pháp Bá ý	
58	169221597	NGUYỄN HUY	HIẾU	D16XDC	7.4	7	7	7	6.5			6.8	7.0	Bá ý	
59	169222499	PHAN DUY	SÂM	D16XDCB	8.2	7.5	7	7	7.8			7.3	7.6	Bá ý pháp Sâu	
60	169222500	XA THỊ	SIM	D16XDCB	7.8	7.5	7.5	7.8	7			7.4	7.5	Bá ý pháp Năm	
61	169222501	ĐỖ MINH	SINH	D16XDCB	8.1	7	8	7.8	7.5			7.8	7.7	Bá ý pháp Bá ý	
62	169222497	TRẦN TÙNG	NAM	D16XDCB	7.4	7.5	6.5	7	7.4			7.0	7.2	Bá ý pháp Hai	
63	169222504	NGUYỄN	THẮNG	D16XDCB	7.5	6.7	7.5	7.3	7.3			7.4	7.3	Bá ý pháp Ba	
64	169222489	CAO VĂN	HOÀNG	D16XDCB	7.6	7.5	7.5	7.4	7.2			7.4	7.5	Bá ý pháp Năm	
65	169222494	TRẦN LÊ	LÂM	D16XDCB	7	6.8	5.5	5.5	5.5			5.5	6.2	Sâu pháp Hai	
66	169222484	PHAN ĐÌNH	ANH	D16XDCB	7.8	6.8	6.5	6.5	6.5			6.5	7.0	Bá ý	
67	169222485	TRƯƠNG QUANG	BÌNH	D16XDCB	8	8.5	8	8	7.8			7.9	8.1	Tầm pháp Máu	
68	169222495	MAI THIẾT	LONG	D16XDCB	7.6	7.3	8	8	7.8			7.9	7.7	Bá ý pháp Bá ý	
69	169222505	TRẦN NGỌC	THANH	D16XDCB	7	7	6.5	7.5	7			7.0	7.0	Bá ý	
70	169221600	PHÙNG VIỆT	HÙNG	D16XDC	7	6	6	6.5	6.5			6.3	6.5	Sâu pháp Năm	
71	169221606	HỒ NGỌC	KIỆT	D16XDC	7.5	7	6	5.5	6			5.8	6.6	Sâu pháp Sâu	
72	169221611	LÊ QUANG	MINH	D16XDC	7	7	7	7	7			7.0	7.0	Bá ý	
73	169222483	NGUYỄN VĂN	Á	D16XDCB	8	6.5	6.5	6.5	6			6.3	6.9	Sâu pháp Chên	
74	169222488	HUỖNH NGỌC	HIẾN	D16XDCB	8.5	7.5	7.5	7.5	7			7.3	7.7	Bá ý pháp Bá ý	
75	169222490	LÊ NGỌC	HÓN	D16XDCB	6.5	6	6	6	6			6.0	6.2	Sâu pháp Hai	
76	169221610	HUỖNH THẾ	MẠNH	D16XDC	7.5	6	6	6	6			6.0	6.5	Sâu pháp Năm	
77	169221621	VÕ VĂN	THÂN	D16XDC	7	6.5	6	6	5.5			5.8	6.3	Sâu pháp Ba	
78	152221766	NGUYỄN LONG	BẢO	D15XDCB	6.5	6	6	6	6			6.0	6.2	Sâu pháp Hai	
79	169221607	LÊ NGỌC BẢO	LÂM	D16XDC	7	6	6	6	6			6.0	6.3	Sâu pháp Ba	
80	169222487	HÀ	HẢI	D16XDCB	7	5.5	6.5	6	6			6.2	6.3	Sâu pháp Ba	
81	169222503	NGUYỄN NGỌC	TÂN	D16XDCB	7.5	7	6.5	6.5	6			6.3	6.8	Sâu pháp Tầm	

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 09 năm 2013

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

PHÒNG ĐÀO TẠO DH & SAU DH
(ký và ghi rõ họ tên)

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GVH D	GV PB	ĐIỂM CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG						TỔNG KẾT	
				30	20	CT	TK	UV1	UV2	UV3	50	SỐ	CHỮ

Nguyễn Kim Đức

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Phi Sơn